

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành đề cương môn học Kinh tế thế giới và
hội nhập kinh tế quốc tế điều chỉnh, cập nhật**

Mã số INE 2009

HIỆU TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

Căn cứ Quy định về tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo quyết định số 600/TCCB ngày 1/10/ 2001 của Giám đốc ĐHQGHN;

Căn cứ công văn số 78/ĐT ngày 01/6/2006 của ĐHQGHN về việc triển khai kế hoạch đào tạo theo tín chỉ;

Căn cứ công văn số 775/ĐT ngày 11/8/2006 của ĐHQGHN về việc hướng dẫn xây dựng đề cương môn học;

Căn cứ Quy chế đào tạo ở Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo Quyết định số 3079/QĐ-ĐHQGHN, ngày 26/10/2010

Căn cứ vào Chương trình đào tạo đại học của Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN; *cuu duong than cong. com*

Theo đề nghị của các ông (bà) Chủ nhiệm Khoa Kinh tế và Kinh doanh Quốc tế và Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành đề cương môn học **Kinh tế thế giới và hội nhập kinh tế quốc tế**, mã số **INE 2009** điều chỉnh, cập nhật (có văn bản kèm theo).

Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo, Chủ nhiệm các Khoa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: VT, ĐT.T2

KT. HIỆU TRƯỜNG
PHÓ HIỆU TRƯỜNG *nx*

Vane
TS. Nguyễn Ngọc Thanh

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1028 ngày 13. Tháng 6. năm 2011)

1. Thông tin chung về giảng viên

1.1 Giảng viên 1

- Họ và tên: **Kim Ngọc**
- Chức danh, học hàm học vị: Phó giáo sư, Tiến sỹ kinh tế; Nghiên cứu viên kinh tế cao cấp
- Địa điểm làm việc: 59 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
- Địa chỉ liên hệ: Kimngoc_vapc@yahoo.com;
- Điện thoại: CQ 04.5147.620; DD 0913513745; NR: 8514494

1.2 Giảng viên 2:

- Họ và tên: **Khu Thị Tuyết Mai**
- Chức danh, học hàm học vị: Tiến sỹ kinh tế;
- Địa chỉ liên hệ: Khutuyetmai@yahoo.com;
- Điện thoại: DD: 0983238244; NR: 04.7552711

1.2 Giảng viên 3:

- Họ và tên: **Nguyễn Anh Thu**
- Chức danh, học hàm học vị: Tiến sỹ kinh tế;
- Địa chỉ liên hệ: thuna@vnu.edu.vn;
- Điện thoại: CQ: 04.37548547 (407), DD: 0904655168

2. Thông tin chung về môn học

- Tên môn học: Kinh tế thế giới và Hội nhập kinh tế quốc tế
- Mã môn học: INE2009
- Số tín chỉ: 2
- Môn học: Tự chọn
- Các môn học tiên quyết: Kinh tế quốc tế
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 18
 - + Thảo luận và làm bài tập trên lớp: 12
- Đối tượng người học: sinh viên ngành Kinh tế Đổi ngoại

- Ngôn ngữ giảng dạy và kiểm tra đánh giá: tiếng Việt
- Hoạt động học tập: nghe giảng, thảo luận, thuyết trình
- Hình thức thi và kiểm tra: thông qua bài tập cá nhân, bài tập nhóm, đánh giá nội dung thuyết trình trên lớp và bài thi cuối kỳ (hình thức thi viết).
- Khoa phục trách môn học: Khoa KT&KDQT

3. Mục tiêu môn học

3.1. Kiến thức

- Mục tiêu kiến thức người học cần đạt được (mức độ 2 đến mức độ 3):
- + Hiểu biết những kiến thức cơ bản về các quy luật vận động của nền kinh tế thế giới, các xu hướng vận động chủ yếu của nền kinh tế thế giới, và các quan hệ kinh tế quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế trong giai đoạn hiện nay.
 - + Hiểu biết những vấn đề lý luận và thực tiễn trong quá trình hình thành và phát triển lĩnh vực kinh tế đối ngoại của Việt nam.
 - + Áp dụng được các vấn đề lý luận nêu trên vào thực tiễn và có những phân tích, đánh giá nhất định (mức độ 3).

3.2. Kỹ năng và phẩm chất cá nhân, nghề nghiệp

Thông qua khóa học, sinh viên sẽ được rèn luyện và phát triển các kỹ năng và phẩm chất cá nhân nghề nghiệp từ mức độ 2 tới mức độ 3.

- + Các lập luận tư duy và giải quyết vấn đề về kinh tế thế giới và hội nhập kinh tế quốc tế: phát hiện, hình thành và tổng quát hóa các vấn đề kinh tế, phân tích vấn đề một cách định tính và giải quyết vấn đề thông qua các giải pháp, kiến nghị.
- + Nghiên cứu và khám phá kiến thức thông qua việc thu thập tài liệu viết và tài liệu điện tử, tổng hợp, phân tích, xử lý các thông tin thu thập được.
- + Tư duy một cách hệ thống: tư duy logic, phát hiện được các vấn đề của kinh tế thế giới và hội nhập kinh tế quốc tế và mối tương quan giữa các vấn đề, xác định được vấn đề ưu tiên.

Sinh viên cũng được rèn luyện các phẩm chất cá nhân (kiên trì, linh hoạt, tự tin, chăm chỉ, nhiệt tình say mê công việc, tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, hiểu biết về các nền văn hóa khác nhau, tinh thần tự tôn), các kỹ năng (hiểu và phân tích được kiến thức, kỹ năng, phẩm chất và thái độ của một cá nhân khác, khám phá học hỏi từ cuộc sống,

quản lý thời gian và nguồn lực, kỹ năng quản lý bản thân, học và tự học, kỹ năng sử dụng máy tính – Microsoft Word và Microsoft PowerPoint).

Các sinh viên cũng được trau dồi các kỹ năng và phẩm chất nghề nghiệp (với mức độ 2 đến 3) như: đạo đức nghề nghiệp, hành vi chuyên nghiệp, tổ chức và sắp xếp công việc, nhận thức và bắt kịp với nền kinh tế thế giới hiện đại, làm việc độc lập, tạo động lực làm việc.

3.3. Kỹ năng và phẩm chất giữa các cá nhân

Các hoạt động trong lớp học cũng giúp sinh viên hình thành và phát triển được các kỹ năng mang tính xã hội như: kỹ năng làm việc nhóm (hình thành nhóm và làm việc hiệu quả, vận hành, phát triển nhóm, lãnh đạo nhóm, làm việc trong các nhóm khác nhau), kỹ năng giao tiếp (chiến lược, cấu trúc giao tiếp, giao tiếp qua thư điện tử, thuyết trình, giao tiếp giữa các cá nhân), khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh (ở mức độ đọc hiểu).

3.4. Khả năng áp dụng các kiến thức vào thực tế

Thông qua các hoạt động, đặc biệt là bài tập nhóm, sinh viên sẽ được áp dụng kiến thức vào thực tiễn ở mức độ 2 đến 3. Cụ thể, sinh viên có các nhìn nhận chủ động và thực tế về tác động của kinh tế/ KTĐN đến xã hội, bối cảnh lịch sử và văn hóa dân tộc, các vấn đề và giá trị của thời đại bối cảnh toàn cầu. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể thiết lập được mục tiêu kinh tế dựa trên các định nghĩa, khái niệm cơ bản làm nền tảng.

4. Tóm tắt nội dung môn học

Môn học "Kinh tế thế giới và hội nhập kinh tế quốc tế" cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: (1) Những vấn đề lý luận chung về kinh tế thế giới; (2) Những xu hướng, đặc trưng chủ yếu trong phát triển kinh tế thế giới đương đại; (3) Liên kết (hội nhập) kinh tế quốc tế, từ thực chất đến những nhân tố quy định sự hình thành, phát triển liên kết kinh tế quốc tế, các hình thức, và tác động của hội nhập kinh tế quốc tế; (4) Thực tiễn hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

5. Nội dung chi tiết môn học

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU MÔN HỌC

1.1 Khái niệm và vị trí của môn học

1.1.1. Khái niệm

1.1.2. Lịch sử và vị trí của môn học

1.2 Đối tượng và phương pháp nghiên cứu của môn học

1.2.1 Đối tượng

1.2.2 Phương pháp nghiên cứu

1.3 Mối quan hệ của môn học với các môn học khác

1.3.1 Quan hệ với môn kinh tế học

1.3.2 Quan hệ với các môn học khác

CHƯƠNG 2: NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA NỀN KINH TẾ THẾ GIỚI

2.1 Quá trình hình thành và phát triển của nền kinh tế thế giới

2.1.1 Khái niệm và cơ cấu nền kinh tế thế giới

 2.1.1.1 Khái niệm

 2.1.1.2 Cơ cấu của nền kinh tế thế giới

2.1.2 Các giai đoạn phát triển của nền kinh tế thế giới

 2.1.2.1 Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất

 2.1.2.2 Cách mạng công nghiệp lần thứ hai

 2.1.2.3 Cách mạng công nghiệp lần thứ ba

2.2 Tổng quan về sự phát triển của kinh tế thế giới những thập kỷ cuối cùng của thế kỷ 20

2.2.1 Tăng trưởng kinh tế thế giới

2.2.2 Quốc tế hóa nền kinh tế thế giới

2.2.3 Sự hình thành các thị trường kinh tế khu vực

2.3 Những xu hướng lớn trong sự vận động của nền kinh tế thế giới

2.3.1 Xu hướng phục hồi phát triển của kinh tế thế giới

 2.3.1.1 Kịch bản tăng trưởng trung bình của kinh tế thế giới

 2.3.1.2 Kịch bản tăng trưởng cao của kinh tế thế giới

 2.3.1.3 Tăng trưởng kinh tế của các quốc gia, khu vực trên thế giới

2.3.2 Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế thế giới

 2.3.2.1 Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế ngành

 2.3.2.2 Sự chuyển dịch cơ cấu lao động

 2.3.2.3 Sự thay đổi chế độ quản lý xí nghiệp

 2.3.2.4 Sự điều chỉnh cải cách giáo dục

2.3.3 Xu thế toàn cầu hóa kinh tế quốc tế tăng

 2.3.3.1. Sự phát triển nhanh chóng của các quan hệ kinh tế thương mại, tài chính trên thế giới.

 2.3.3.2 Vai trò của quản lý

 2.3.3.3 Tính bồ sung giữa các thị trường

 2.3.3.4 Vai trò của các chủ thể kinh tế trong chế định chính sách kinh tế

2.3.4 Xu hướng thị trường hóa

 2.3.4.1 Xu hướng chuyển sang kinh tế thị trường của các nền kinh tế kế hoạch hóa

 2.3.4.2 Những thay đổi trong thể chế kinh tế của các nước công nghiệp phát triển

 2.3.4.3 Các nước đang phát triển trong quá trình chuyển sang kinh tế thị trường

- 2.3.5 Những vấn đề có tính chất toàn cầu
 - 2.3.5.1 Sự thay đổi nhân khẩu học
 - 2.3.5.2 An ninh lương thực thế giới
 - 2.3.5.3 Năng lượng thế giới
 - 2.3.5.4 Môi trường
 - 2.3.5.5 Chủ nghĩa khủng bô quốc tế

CHƯƠNG 3: LIÊN KẾT (HỘI NHẬP) KINH TẾ QUỐC TẾ

3.1 Khái niệm, bản chất

- 3.1.1 Khái niệm
- 3.1.2 Đặc trưng của liên kết kinh tế quốc tế
- 3.1.3 Các quan điểm về liên kết kinh tế quốc tế

3.2 Các tác động của liên kết kinh tế quốc tế

- 3.2.1 Tạo lập thương mại
- 3.2.2 Chuyển hướng thương mại

3.3 Những nhân tố chủ yếu tác động tới sự hình thành và phát triển các liên kết kinh tế quốc tế

- 3.3.1 Sự phát triển lực lượng sản xuất dưới tác động của cách mạng khoa học công nghệ
- 3.3.2 Vai trò của các công ty xuyên quốc gia
- 3.3.3 Sự phát triển của kinh tế thị trường
- 3.3.4 Sự phát triển không đồng đều về kinh tế giữa các nước

3.4 Các hình thức của liên kết kinh tế quốc tế

- 3.4.1 Liên kết kinh tế vĩ mô
- 3.4.2 Liên kết kinh tế vi mô

3.5 Giới thiệu các liên kết kinh tế quốc tế

- 3.5.1. Liên kết kinh tế quốc tế toàn cầu
- 3.5.2. Giới thiệu các Liên kết kinh tế quốc tế khu vực

CHƯƠNG 4: HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM

4.1 Đường lối chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam

- 4.1.1 Tư tưởng Hồ Chí Minh về hội nhập kinh tế quốc tế
- 4.1.2 Quan điểm của Đảng về hội nhập kinh tế quốc tế qua các Văn kiện Đại hội Đảng

4.2 Quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam

- 4.2.1 Hội nhập kinh tế quốc tế song phương
- 4.2.2 Hội nhập kinh tế quốc tế đa phương

4.3 Những thành tựu trong hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam

- 4.3.1 Những thành tựu về kinh tế
- 4.3.2 Những thành tựu về chính trị

4.3.3 Những thành tựu về văn hoá, xã hội

4.4 Những thách thức trong hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam

4.4.1 Xây dựng lộ trình tổng thể hội nhập

4.4.2 Quản lý nền kinh tế

4.4.3 Hiệu lực tổ chức quá trình hội nhập

4.4.4 Năng lực cạnh tranh của nền kinh tế thấp

4.5 Những giải pháp đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam

4.5.1 Giải pháp vĩ mô

4.5.2 Giải pháp vi mô

6. Học liệu

- Học liệu bắt buộc:

1. PGS.TS Kim Ngọc, Kinh tế thế giới 2020: Xu hướng và thách thức, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2004;

2. PGS.TS Kim Ngọc, Triển vọng Kinh tế thế giới 2020, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội 2005 (Tái bản có bổ sung)

3. Bộ Thương mại, Tài liệu bồi dưỡng kiến thức cơ bản về hội nhập Kinh tế quốc tế, Hà Nội, 2004

4. PGS.TS Lê Văn Sang (Chủ biên), Cục diện kinh tế thế giới hai thập niên đầu thế kỷ XXI, NXB Thế giới Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005

- Học liệu tham khảo:

5. PGS.TS Lê Bộ Lĩnh, Kinh tế thế giới 2006, 2007. NXB KHXH, Hà Nội.

6. Vũ Đình Cự - Trần Xuân Sầm (Chủ biên), Lực lượng sản xuất mới và kinh tế tri thức, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội 2006

7. PGS.TS Nguyễn Xuân Thắng (Chủ biên), Một số xu hướng phát triển chủ yếu hiện nay của nền kinh tế thế giới, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội 2003.

8. Nguyễn Vũ Hoàng, Các liên kết thương mại Quốc tế, NXB Thanh niên, Hà Nội, 2003

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1 Lịch trình chung

Tuần	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học		Tổng cộng	Kiểm tra đánh giá
		Lên lớp	Tự		

		Lý thuyết	Thảo luận	nghiên cứu		
1	Giới thiệu khái quát môn học	1	1		2	
2	Quá trình hình thành và phát triển của nền kinh tế thế giới	1	1		2	
3	Tổng quan về sự phát triển của kinh tế thế giới những thập kỷ cuối cùng thế kỷ 20	1	1		2	
4	Những xu hướng lớn trong sự vận động của nền kinh tế thế giới	1	1		2	Bài tập cá nhân
5	Khái niệm, bản chất của liên kết kinh tế quốc tế	1	1		2	
6	Các tác động của liên kết kinh tế quốc tế	1	1		2	
7	Những nhân tố tác động tới sự hình thành và phát triển liên kết kinh tế quốc tế	1	1		2	Bài tập nhóm
8	Các hình thức của Liên kết kinh tế quốc tế	2			2	
9	Giới thiệu các Liên kết kinh tế quốc tế vĩ mô	1	1		2	
10	Giới thiệu các liên kết kinh tế quốc tế vĩ mô	1	1		2	
11	Đường lối chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam	1	1		2	
12	Quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam	2			2	Bài tập cá nhân

13	Những thành tựu trong hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam	1	1		2	
14	Những thách thức trong hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam	1	1		2	
15	Giải pháp đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế	2			2	Tổng kết môn học
	Tổng cộng	18	12		30	

cuuduongthancong.com

cuuduongthancong.com

7.2 Lịch trình cụ thể

Tuần 1: Nội dung 1. Giới thiệu khái quát môn học

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	<p>Chương 1. Giới thiệu môn học</p> <p>1.Giới thiệu đề cương, tổng quan môn học</p> <p>2.Hướng dẫn phương pháp nghiên cứu, kiểm tra, đánh giá môn học</p> <p>3.Giới thiệu tài liệu học tập</p>	<p>1.Đọc đề cương</p> <p>2.Chuẩn bị tài liệu học tập</p> <p>3.Chuẩn bị các câu hỏi</p> <p>4.Chọn bài tập lớn/học kỳ</p>	<p>Đề cương và giáo trình KTTG và hội nhập kinh tế quốc tế gửi trước cho SV 1 tuần</p>
Thảo luận <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	<p>1.Làm rõ lịch sử môn học</p> <p>2.Làm rõ đặc thù môn học</p>	<p>1.Đọc đề cương</p> <p>2.Chuẩn bị các câu hỏi</p> <p>3.Đọc học liệu 6, trang 145-153;</p>	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của SV	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua E.mail	

Tuần 2: Nội dung 2. Quá trình hình thành và phát triển của nền kinh tế thế giới

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa diểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	<p>Chương 2. Những đặc điểm của nền kinh tế thế giới</p> <p>1.Khai niệm, cơ cấu kinh tế thế giới 2.Các giai đoạn phát triển của nền kinh tế thế giới</p>	1. Đọc chương 1 học liệu 1, 3 1. Đọc chương 1 học liệu 1, 2 2. Trả lời các câu hỏi trong học liệu số 1	SV cần đọc thêm học liệu 18
Thảo luận <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	<p>1.Quá trình hình thành nền kinh tế thế giới 2. Quá trình phát triển của kinh tế thế giới</p>	Chia thành các nhóm phụ trách từng lĩnh vực	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của SV	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua E.mail	

cuuduongthancong.com

Tuần 3: Nội dung 3. Tổng quan về sự phát triển của kinh tế thế giới những thập kỷ cuối cùng thế kỷ 20

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	Chương 2 (tiếp) 3. Tổng quan sự phát triển của kinh tế thế giới những thập kỷ cuối cùng thế kỷ 20	1.Đọc chương 1 học liệu 1 2.Đọc chương 1, 2 học liệu 2, 3	
Thảo luận <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	1.Xu hướng giảm sút tăng trưởng kinh tế thế giới 3 thập kỷ cuối thế kỷ 20 2.Phân tích những nguyên nhân giảm sút	1.Đọc học liệu 4 trang 19-86 2.Đọc chương 1, học liệu 7	Giao bài tập cá nhân
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của SV	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua E.mail	

cuuduongthancong.com

Tuần 4: Nội dung 4. Những xu hướng lớn trong sự vận động của nền kinh tế thế giới

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	<p>Chương 2 (tiếp)</p> <p>Những xu hướng lớn của kinh tế thế giới:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Xu hướng phục hồi phát triển của kinh tế thế giới 2. Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế thế giới 3. Xu thế toàn cầu hoá kinh tế 4. Xu hướng thị trường hoá 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đọc chương 2 học liệu 1 2. Đọc học liệu 3 (chương 1, 2) 	
Thảo luận <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Xu hướng chủ yếu trong phát triển kinh tế thế giới 2. Phân tích những nhân tố quy định xu hướng kinh tế thế giới 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đọc chương 1, học liệu số 4 2. Đọc chương 2, 3 học liệu số 4 3. Chuẩn bị các câu hỏi thảo luận 	
KT-DG		Nộp bài tập cá nhân		Đầu giờ
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của SV	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua E.mail	

Tuần 5: Nội dung 5. Khái niệm, bản chất của liên kết kinh tế quốc tế

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	<p>Chương 3. Liên kết (hội nhập) kinh tế quốc tế</p> <p>1.Khái niệm, bản chất của hội nhập kinh tế quốc tế</p>	1. Đọc học liệu 3 (chuyên đề 2) 2. Đọc phần thứ nhất, học liệu 8 3.Chuẩn bị các câu hỏi thảo luận	
Thảo luận <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	<p>1.Phân biệt hội nhập kinh tế quốc tế với hợp tác kinh tế quốc tế.</p> <p>2.Phân tích các quan điểm (trường phái) điều tiết và tự do trong liên kết kinh tế quốc tế -</p>	Mỗi nhóm tìm và phân tích những quan niệm khác nhau về hội nhập kinh tế quốc tế	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của SV	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua E.mail	

Tuần 6: Nội dung 6. Các tác động của liên kết kinh tế quốc tế

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	<i>Chương 3 (tiếp)</i> Các tác động của liên kết kinh tế quốc tế	1.Đọc học liệu 3 (chuyên đề 2) 2.Đọc học liệu 4 (chương 2, 3)	
Thảo luận <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	1.Phân tích tác động tĩnh cung. cùn 2.Phân tích tác động động	Mỗi nhóm sinh viên tìm và phân tích 1 tác động	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của SV	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua E.mail	

cuu duong than cong. com

Tuần 7: Nội dung 7. Những nhân tố tác động tới sự hình thành và phát triển liên kết kinh tế quốc tế

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	<p>Chương 3 (tiếp)</p> <p>Những nhân tố tác động tới sự hình thành và phát triển liên kết kinh tế quốc tế</p>	1. Đọc học liệu 1 (chương 1) 2. Đọc học liệu 2 (chuyên đề 3) 3. Đọc học liệu 2 (chương 2)	
Thảo luận <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	1. Phân tích tính tất yếu quan trọng của hội nhập kinh tế quốc tế 2. Phân tích những nhân tố cản trở liên kết kinh tế quốc tế - thuyết trình nhóm	Mỗi nhóm sinh viên tìm và phân tích 1 nhân tố cản trở liên kết kinh tế quốc tế	
KT-DG		Thuyết trình nhóm		
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của SV	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua E.mail	

Tuần 8: Nội dung 8. Các hình thức của Liên kết kinh tế quốc tế

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết 2 giờ tín chỉ	GĐ	<p>Chương 3 (tiếp)</p> <p>Giới thiệu các hình thức của liên kết kinh tế quốc tế:</p> <p>1.Liên kết kinh tế vĩ mô</p> <p>2.Liên kết kinh tế vi mô</p>	1. Đọc học liệu 1 (chương 2) 2. Đọc học liệu 2 (chuyên đề 3) 3. Đọc học liệu 12 trang 49-72 4.Chuẩn bị câu hỏi thảo luận	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của SV	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua E.mail	

Tuần 9: Nội dung 9. Giới thiệu các Liên kết kinh tế quốc tế vĩ mô

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	Chương 3 (tiếp) Giới thiệu các liên kết kinh tế quốc tế cụ thể: Liên kết kinh tế cấp toàn cầu	1. Đọc học liệu 1 (chương 1) 2. Đọc học liệu 3 (chuyên đề 3) 3. Đọc học liệu 8, phần 2	
Thảo luận <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	Thảo luận: Việt Nam gia nhập WTO; Vòng đàm phán Đôha	Đọc học liệu 12, trang 73 - 168	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của SV	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua E.mail	

cuu duong than cong. com

Tuần 10: Nội dung 10. Giới thiệu các liên kết kinh tế quốc tế vi mô

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết <i>1 giờ tín chỉ</i>	GD	<i>Chương 3 (tiếp)</i> Giới thiệu các liên kết kinh tế quốc tế cụ thể: Liên kết kinh tế cấp khu vực	1.Đọc học liệu 1 (chương 2) 2.Đọc học liệu 2 (chuyên đề 3)	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của SV	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua E.mail	

cuu duong than cong. com

Tuần 11: Nội dung 11. Đường lối chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết <i>1 giờ tín chỉ</i>	GD	Chương 4. Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam Đường lối chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam	1. Đọc học liệu 2 (chuyên đề 2) 2. Đọc học liệu 8 phần 2	
Thảo luận <i>1 giờ tín chỉ</i>	GD	Làm việc theo nhóm về tư tưởng Hồ Chí Minh về hội nhập kinh tế quốc tế	Đọc phần thứ 2, học liệu 12-16	Giao bài tập cá nhân
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của SV	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua E.mail	

cuuduongthancong.com

Tuần 12: Nội dung 12. Quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết <i>2 giờ tín chỉ</i>	GD	<p>Chương 4 (tiếp)</p> <p>Quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam:</p> <p>1.Hội nhập song phương</p> <p>2.Hội nhập đa phương</p>	1. Đọc học liệu 2 (chuyên đề 2) 2. Đọc học liệu 8 phần 2 3. Đọc học liệu 12 phần 1	
KT-ĐG		Nộp bài tập cá nhân		
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của SV	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua E.mail	

Tuần 13: Nội dung 13. Những thành tựu trong hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết <i>1 giờ tín chỉ</i>	GD	Chương 4 (tiếp) Những thành tựu trong hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam	Đọc học liệu 3 chuyên đề 2	
Thảo luận <i>1 giờ tín chỉ</i>	GD	Làm việc theo nhóm về những thành tựu trong lĩnh vực kinh tế	Đọc học liệu 12-16 phần 2	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của SV	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua E.mail	

Tuần 14: Nội dung 14. Những thách thức trong hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	Chương 4 (tiếp) Những thách thức trong hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam	Đọc học liệu 3 chuyên đề 2 Đọc học liệu 12-16 phần 2	
Thảo luận <i>1 giờ tín chỉ</i>	GĐ	Làm việc theo nhóm về Xây dựng lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế		
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của SV	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua E.mail	

cuu duong than cong. com

Tuần 15: Nội dung 15. Giải pháp đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết <i>2 giờ tín chỉ</i>	GĐ	Chương 4 (tiếp) Giải pháp đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam	1. Đọc học liệu 3 (phần 3) 2. Đọc học liệu 8 (phần 2) 3. Đọc học liệu 12-16 (phần 2)	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của SV	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua E.mail	

cuuduongthancong.com

8. Chính sách đối với môn học

- Đi học đầy đủ trừ trường hợp đặc biệt phải có thông báo cụ thể
- Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của môn học được ghi trong đề cương môn học
- Các bài tập phải nộp đúng hạn, nộp muộn sẽ bị trừ điểm hoặc không được chấp nhận
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp theo đề cương môn học
- Tham gia một cách chủ động vào các buổi thảo luận, làm việc nhóm
- Tuân thủ các quy định về việc làm bài tập, thi cử của trường ĐHKT, ĐHQGHN.

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập môn học

9.1. Mục đích và trọng số kiểm tra - đánh giá

Hình thức	Tính chất của nội dung kiểm tra	Mục đích kiểm tra	Trọng số
Đi học đầy đủ	Kiểm tra thông qua điểm danh	Đánh giá thường xuyên	10%
Bài tập cá nhân	Thông qua hình thức như tìm kiếm thông tin, phân tích, tóm tắt nội dung chương, tự phát hiện, hình thành vấn đề	Đánh giá được mức độ hiểu bài của sinh viên, rèn luyện kỹ năng làm việc chủ động, độc lập và các phẩm chất cá nhân.	10%
Bài tập nhóm và thuyết trình	Qua các nhóm 2-5 sinh viên, tìm hiểu các vấn đề mang tính thời sự, các tình huống, đề ra được giải pháp	Đánh giá khả năng làm việc nhóm, thuyết trình, khả năng tổng hợp, phân tích của sinh viên. Rèn luyện các kỹ năng phẩm chất nghề nghiệp, kỹ năng xã hội, CDIE.	20%
Thi cuối kỳ	Bao gồm nội dung toàn bộ các chương	Đánh giá chung về kiến thức sinh viên tiếp thu được, khả năng phân tích, tổng hợp và áp dụng kiến thức vào thực tế.	60%
			100%

9.2. Tiêu chí đánh giá các loại bài tập và kiểm tra đánh giá

9.2.1. Tham dự/chuyên cần (10%).

9.2.2. Bài tập cá nhân (10%): tiêu chí đánh giá cho điểm gồm:

- Trả lời đúng vấn đề theo yêu cầu của đề bài (50%)
- Lập luận thuyết phục (20%)
- Diễn đạt rõ ràng (20%)
- Hình thức trình bày rõ ràng, sạch, đẹp (10%)

9.2.3. Trình bày bài tập nhóm (20%): tiêu chí đánh giá cho điểm gồm:

- Các phân tích rõ ràng, đầy đủ, có sức thuyết phục (40%)
- Trình bày tự tin, rõ ràng, dễ hiểu: (30%)
- Tinh thần làm việc nhóm tốt: (10%)
- Đảm bảo thời gian cho phép: (10%)
- Hình thức trình bày đẹp mắt và hấp dẫn (10%)

Không thuyết trình bài tập tình huống được phân công sẽ nhận điểm 0 cho cả nhóm.

9.2.4. *Bài kiểm tra cuối môn học* (60%): Tiêu chí đánh giá cho điểm gồm:

- Lập luận và giải quyết tốt vấn đề: (50%)
- Đưa ra dẫn chứng thuyết phục: (20%)
- Diễn đạt rõ ràng và dễ hiểu: (20%)
- Hình thức trình bày rõ ràng, sạch, đẹp: (10%)

Tổng điểm của môn học sẽ là điểm trung bình cộng của các điểm thành phần gồm tham dự, bài kiểm tra ngắn, thuyết trình nhóm, kiểm tra giữa kỳ, bài thi cuối kỳ:

10 điểm	$\geq 95\%$
9 điểm	$\geq 90\%$
8 điểm	$\geq 80\%$
7 điểm	$\geq 75\%$
6 điểm	$\geq 65\%$
5 điểm	$\geq 55\%$
4 điểm	$\geq 50\%$
Trượt	$< 50\%$

9.4. Lịch thi, kiểm tra

- Lịch thi hết môn học theo kế hoạch chung.

- Lịch kiểm tra theo lịch trình mục 7.1. Nếu có thay đổi, giáo viên sẽ thông báo cho sinh viên biết trước 1 tuần.

Giảng viên

TS. Nguyễn Anh Thu

Bộ môn KTTG&QHKTQT

PGS.TS. Hà Văn Hội

Chủ nhiệm Khoa

TS. Vũ Anh Dũng

Phê duyệt

TS. Nguyễn Ngọc Thành